

TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN ĐƠN DƯƠNG
TỈNH LÂM ĐỒNG
Bản án số:46 /2017/HSST.
Ngày: 26/9/2017

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN H. ĐƠN DƯƠNG – T. LÂM ĐỒNG

Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

- Thẩm phán – Chủ tọa phiên toà: Ông **Trần Quang Cảnh**.
- Các hội thẩm nhân dân:
 - 1- Ông **Ya Tuân**.
 - 2- Bà **Hoàng Thị Xoan**.
- Thư ký Toà án ghi biên bản phiên toà: Bà **Lê Thị Kim Ngân** - Cán bộ Toà án nhân dân huyện Đơn Dương.
- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đơn Dương tham gia phiên toà: Ông **Phạm Duy Lợi** – Kiểm sát viên.

Ngày 26/9/2017 tại trụ sở Toà án nhân dân huyện Đơn Dương tỉnh Lâm Đồng đã xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số 45/2017/HSST ngày 30/8/2017, đối với bị cáo:

Nguyễn Thị Hương Tr, sinh năm: 1963; Hộ khẩu thường trú: số 06 thôn Y – xã L – huyện Đ – Lâm Đồng; Học vấn: 02/12; Nghề nghiệp: Buôn bán; Con ông: Nguyễn Tiến H, sinh năm 1942 và con bà Nguyễn Thị Ph, sinh năm 1941, cả hai trú tại Thôn X – L – huyện Đ – Lâm Đồng; Anh, em ruột: Có 07 người, lớn nhất sinh năm 1961, nhỏ nhất sinh năm 1977. Bị cáo là con thứ hai trong gia đình; Chồng: Đoàn Minh K, sinh năm: 1958 (đã chết); Con: có 04 người, lớn nhất sinh năm 1998, nhỏ nhất sinh năm 2004; Tiền án, tiền sự: Không. Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 03/7/2017 đến ngày 06/7/2017 được thay thế biện pháp ngăn chặn khác. Bị cáo tại ngoại tại, có mặt tại phiên tòa.

Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan:

Nguyễn Văn M, sinh năm: 1993;

Địa chỉ: Thôn Y - xã L - huyện Đ - Lâm Đồng. (có mặt)

NHẬN THẤY

Bị cáo bị Viện kiểm sát nhân dân huyện Đơn Dương truy tố về hành vi phạm tội như sau:

Vào lúc 16h10 phút ngày 03/07/2017, Công an huyện Đơn Dương bắt quả tang Nguyễn Thị Hương Tr đang ghi số đề cho Nguyễn Văn M, SN 1993, HKTT: Làng Trung- Vĩnh Thịnh- Vĩnh Lộc- Thanh Hóa (làm nghề bán vé số) tại quán bán nước của ông Nguyễn Tiến H (là bố của Tr) ở số nhà 169 – Xuân thượng – Lạc Lâm – Đơn Dương, thu giữ 01 phơ đề có số tiền ghi đề là 900.000đ trên người của M và thu giữ 05 phơ đề của Tr. Quá trình điều tra xác định ngày 03/7/2017 Tr ghi đề cho nhiều người với

tổng số tiền ghi trên 06 phoi đề là 8.443.000đ, số tiền Tr thực nhận của người đánh đề là 6.300.000đ. Như vậy số tiền đánh bạc của Tr là: 8.443.000đ.

Tại bản cáo trạng số 43/KSĐT ngày 30/8/2017, Viện kiểm sát nhân dân huyện Đơn Dương đã truy tố bị cáo Nguyễn Thị Hương Tr về tội “Đánh bạc” theo quy định tại Khoản 1 Điều 248 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đơn Dương đề nghị Tòa án tuyên bố bị cáo Nguyễn Thị Hương Tr phạm tội “Đánh bạc” quy định tại Khoản 1 Điều 248 Bộ luật Hình sự. Đề nghị áp dụng Khoản 1 Điều 248, điểm b, h, p khoản 1, khoản 2 Điều 46, Điều 30 Bộ luật Hình sự đối với bị cáo Nguyễn Thị Hương Tr; đề nghị xử phạt bị cáo Nguyễn Thị Hương Tr từ 6.000.000đ đến 8.000.000đ để sung công quỹ nhà nước.

Căn cứ vào các chứng cứ và tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa; căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của kiểm sát viên, các bị cáo.

XÉT THẤY

Cũng như ở giai đoạn điều tra, tại phiên tòa hôm nay bị cáo đã khai nhận đầy đủ hành vi phạm tội của mình. Bị cáo thừa nhận đã có hành vi ghi số đề và bị bắt quả tang vào ngày 03/7/2017 khi đang có hành vi ghi số đề cho Nguyễn Văn M với số tiền 900.000đ và bị thu giữ 05 phoi đề với tổng số tiền ghi đề vào ngày 03/7/2017 là 8.443.000đ, số tiền bị cáo thực nhận từ người ghi đề là 6.300.000đ. Bị cáo đã nộp lại toàn bộ số tiền đánh bạc nêu trên.

Lời khai nhận của bị cáo phù hợp với tang vật thu giữ và các tài liệu điều tra khác có trong hồ sơ vụ án, đủ cơ sở kết luận bị cáo Nguyễn Thị Hương Tr đã có hành vi lợi dụng kết quả xổ số của nhà nước ghi đề cho nhiều người để hưởng lợi, hành vi của bị cáo đã cấu thành tội “Đánh bạc” quy định tại Khoản 1 Điều 248 Bộ luật Hình sự. Cáo trạng Viện kiểm sát nhân dân huyện Đơn Dương truy tố bị cáo phạm tội là có căn cứ.

Hành vi lợi dụng kết quả xổ số của nhà nước để ghi đề cho nhiều người nhằm hưởng lợi, hành vi này bị pháp luật nghiêm cấm nhưng bị cáo vẫn bất chấp thể hiện bị cáo coi thường pháp luật, gây mất trật tự an ninh ở địa phương nhất là làm ảnh hưởng trực tiếp đến cuộc sống gia đình, ảnh hưởng đến sản xuất và cuộc vận động xây dựng cuộc sống mới. Mặt khác, tệ nạn tổ chức đánh bạc không những làm nhiều gia đình lâm vào cảnh nợ nần, tan vỡ hạnh phúc mà còn ảnh hưởng đến nuôi dạy con cái và còn là nguyên nhân phát sinh các tội phạm khác vì vậy cần có mức án tương xứng với hành vi phạm tội bị cáo để bị cáo thấy được tội lỗi của mình mà tu dưỡng rèn luyện về sau.

Qua xem xét nhận thấy bị cáo thành khẩn khai báo, phạm tội lần đầu thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, đã tự nguyện nộp lại số tiền đánh bạc, bị cáo có hoàn cảnh gia đình khó khăn được chính quyền địa phương xác nhận do đó cần áp dụng điểm h, p khoản 1, khoản 2 Điều 46 Bộ luật hình sự giảm nhẹ cho bị cáo một phần khi lượng hình.

Xét bị cáo có nơi cư trú rõ ràng, ngoài lần phạm tội này chưa có hành vi vi phạm pháp luật nào khác, bị cáo là lao động chính nuôi 04 con còn nhỏ, số tiền tham gia đánh bạc không lớn nghĩ chưa cần thiết phải áp dụng các loại hình phạt hạn chế đến các quyền tự do cơ bản của bị cáo, mà chỉ cần áp dụng hình phạt tiền đối với bị cáo đã là thoả đáng.

Đối với hành vi đánh bạc của Nguyễn Văn M với số tiền chưa đến mức xử lý hình sự, vì vậy cơ quan điều tra đã ra quyết định xử phạt hành chính là thỏa đáng nên không đề cập đến.

Về vật chứng và trách nhiệm dân sự:

Số tiền thu giữ khi bắt quả tang là 900.000đ và số tiền 5.400.000đ bị cáo nộp lại là tiền dùng để đánh bạc nên cần tịch thu sung công quỹ nhà nước.

Cơ quan điều tra tạm giữ 01 điện thoại di động Iphone S của bị cáo Nguyễn Thị Hương Tr, xét thấy đây là tài sản của bị cáo không sử dụng vào việc phạm tội nên cơ quan điều tra đã trả lại cho bị cáo sau khi nhận lại tài sản bị cáo không có ý kiến gì nên không xem xét đến.

Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí sơ thẩm về hình sự theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên.

QUYẾT ĐỊNH

Tuyên bố: bị cáo Nguyễn Thị Hương Tr đã phạm vào tội “Đánh bạc”.

Áp dụng Khoản 1 Điều 248, điểm h, p khoản 1, khoản 2 Điều 46, Điều 30 Bộ luật Hình sự đối với bị cáo Nguyễn Thị Hương Tr; Xử phạt bị cáo Nguyễn Thị Hương Tr 6.000.000đ (Sáu triệu đồng) để sung công quỹ nhà nước.

Về vật chứng: Căn cứ Điều 41 Bộ luật hình sự và Điều 76 Bộ luật tố tụng hình sự; tịch thu sung công quỹ nhà nước số tiền 6.300.000đ theo giấy nộp tiền vào tài khoản số 09 ngày 07/9/2017 của Chi cục thi hành án Dân sự huyện Đơn Dương.

Về án phí: Căn cứ Điều 98, 99 Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 20/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án buộc các bị cáo Nguyễn Thị Hương Tr phải chịu 200.000đ án phí sơ thẩm về hình sự.

Báo cho bị cáo, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan biết trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án có quyền kháng cáo để yêu cầu Tòa án nhân dân tỉnh Lâm Đồng xét xử phúc thẩm.

T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA
(đã ký **Trần Quang Cảnh**)

Nơi nhận:

- Tòa án ND tỉnh Lâm Đồng;
- VKSND huyện Đơn Dương;
- Sở tư pháp tỉnh Lâm Đồng;
- Công an huyện Đơn Dương;
- Chi cục THA dân sự Đơn Dương;
- Bị cáo; đương sự; Lưu hồ sơ;